

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;
Bà Lê Thị Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 24/2020/QĐST-HC ngày 28 tháng 09 năm 2020.

Tòa án nhân dân tỉnh N đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143, 144 của Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc khiếu kiện quyết định hành chính giữa:

Người khởi kiện: Bà Hồ Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Xóm 6, xã Q1, huyện Q, tỉnh N.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh N.

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn C, huyện Q, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn B - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Ngày 05 tháng 10 năm 2020, bà Hồ Thị L có đơn kháng cáo đề nghị hủy Quyết định số 24/2020/QĐST-HC ngày 28 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

XÉT THẤY:

Cụ Hồ X (chết năm 2000) và cụ Trương Thị N1 (chết năm 1969) sinh được 7 người con gồm: Bà Hồ Thị Đ, Hồ Thị B1, Hồ Thị T, Hồ Thị M, Hồ Thị L1 và Hồ Hữu T1. Năm 1970 cụ X kết hôn với cụ Phạm Thị M1 sinh được 4 người con, gồm: Hồ Thị L2, Hồ Thị L3, Hồ Thị L và Hồ Thị L4. Di sản các cụ để lại cho các thừa kế là thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4 diện tích 417m² tại xóm 6, Q1, huyện Q, tỉnh

N.

Tại Văn bản thỏa thuận phân chia di sản chung có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Q1, có chữ ký của các bà Hồ Thị L2, Hồ Thị L3, Hồ Thị L, Hồ Thị L4, Hồ Thị T, Phạm Thị M và ông Hồ Hữu T1 thể hiện việc gia đình hợp thống nhất giao di sản của cụ Hồ X để lại và phần tài sản của cụ Phạm Thị M được hưởng cho ông Hồ Hữu T1 sở hữu và có quyền làm các thủ tục chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ngày 28 tháng 11 năm 2014 ông Hồ Hữu T1, bà Hồ Thị L2 được Ủy ban nhân dân huyện Q cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 07/3/2017 bà Hồ Thị L có đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã Q1 giải quyết tranh chấp đất đai cho rằng việc ông Tân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là sai, bà không ký vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản. Ủy ban nhân dân xã Q1 đã tổ chức hòa giải và tại biên bản hòa giải ngày 06/7/2017 (có mặt bà L) ông Tân đã trình bày rõ việc được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Mặt khác tại biên bản lấy lời khai ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N bà L trình bày: “Tôi được biết ông Tân đã chuyển bìa đất từ bố tôi sang tên vợ chồng ông Tân trước ngày 17/3/2017, nên ngày 17/3/2017 tôi đã làm đơn ra Ủy ban nhân dân xã để giải quyết yêu cầu ông Tân trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bố tôi, để cấp lại cho mẹ tôi”. Như vậy xác định thời điểm bà L biết được quyết định hành chính là ngày 17/3/2017.

Tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính quy định thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp cụ thể như sau: “ a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính ...”. Ngày 06/03/2020 bà L mới làm đơn khởi kiện vụ án hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh N ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 24/2020/QĐST-HC ngày 28/09/2020 với lý do: “Thời hiệu khởi kiện đã hết” theo quy định tại a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Hồ Thị L, cần giữ nguyên toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 24/2020/QĐST-HC ngày 28/09/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

Từ những phân tích, nhận định như trên;

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo; giữ nguyên toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 24/2020/QĐST-HC ngày 28/09/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

2. Về án phí: bà Hồ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc

thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000169 ngày 27/10/2020 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ (2), phòng HCTP (2b);

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Thị Thu Hà